

Số: 44/2025/QĐST-DS

Quận 11, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Khuru Hán Quang

- Hoàng Mỹ Oanh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1976; địa chỉ: 87/17 Đường HK, Phường M, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Dung H, sinh năm 1976; địa chỉ: 87/17 Đường HK, Phường M, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1987 là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 08413, quyền số 08/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/8/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Lê Nghĩa, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1951; địa chỉ: 111 Đường QS, Phường G, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1989 là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 024431, quyền số

03/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/7/2022 tại Văn phòng công chứng Dương Thái Hoàng, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: 17B, khu phố 1A, Phường TH, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ cư trú hiện nay: 213 Đường NT, Phường H, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Thành T1: Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1987 là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 01257, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/02/2023 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Lê Nghĩa, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Hai bên thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc số công chứng 04443 quyền số 05/2022/TP/CC-SCC-HĐGD được ký tại Văn phòng công chứng Nguyễn Lê Nghĩa Thành phố Hồ Chí Minh ngày 04/5/2022 giữa ông Nguyễn Thành T – bà Nguyễn Thị Dung H và ông Nguyễn Hồng Đ.

b) Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Dung H phải trả cho ông Nguyễn Hồng Đ số tiền là 3.750.000.000 đồng (ba tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng), hạn chót ngày 30/4/2025 thanh toán hết số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

c) Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 107.000.000 (Một trăm lẻ bảy triệu đồng), các bên thỏa thuận mỗi bên chịu 50%.

Cụ thể ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Dung H chịu án phí là 53.500.000 đồng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T và bà H đã nộp là 46.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/18970 ngày 29/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Dung H phải nộp thêm số tiền 7.500.000 đồng tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Ông Nguyễn Hồng Đ chịu án phí là 53.500.000 đồng. Tuy nhiên, ông Đ sinh năm 1951 là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

d) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Quận 11;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Thị Thu Thủy

Nơi nhận:

- TAND Quận 11;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Thị Thu Thủy